

Championnats Asiatiques

Bangkok 2018-06-19 S E F

Pool 1													Time: 11:00	
Referees: DARRAGH Stephen (AUS); CHANTASUVANNASIN Nunta (THA)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	SUN Yiwen	CHN		V5	V5	V5	V5	V5	V5	1	30	9	+21	
2	NGUYEN Phuong Kim	VIE	1		V5	1	V5	3	4	0.33	19	23	-4	
3	GOYUNLYYEVA Menli	TKM	1	2		V5	V5	2	2	0.33	17	28	-11	
4	YUNUSBAYEVA Jamilya	KAZ	4	V2	4		V5	2	V5	0.5	22	23	-1	
5	CHALTON Anna	NZL	1	4	4	4		V5	2	0.17	20	29	-9	
6	ZIYAEVA Gulymira	UZB	1	V5	V5	V5	4		4	0.5	24	22	+2	
7	ABELLA Hanniel	PHI	1	V5	V5	3	V5	V5		0.67	24	22	+2	

Pool 2													Time: 11:00	
Referee: SUKMAWAN Andi (INA)														
#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind	
1	KOMATA Shiori	JPN		3	V5	V5	V5	V5	3	0.67	26	22	+4	
2	KANG Young Mi	KOR	V5		V5	V5	V5	V5	V5	1	30	9	+21	
3	KARPOVA Mariya	TKM	3	1		V5	1	2	3	0.17	15	29	-14	
4	DEVEREAUX Anne	AUS	4	1	4		V5	V5	3	0.33	22	25	-3	
5	LIN Hui Min	TPE	4	1	V5	3		4	4	0.17	21	26	-5	
6	MEECHAI Kanyapat	THA	1	3	V5	2	V5		1	0.33	17	26	-9	
7	TRAN Thi Thuy Trinh	VIE	V5	0	V5	V5	V5	V5		0.83	25	19	+6	

Pool 3

Time: 11:00

Referees: PATANAWEERANGKUL Santi (THA); PHULTAWEE Sahapan (THA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	DUTTA Jyotika	IND		V5	V5	3	4	V5	V5	0.67	27	20	+7
2	ZHU Mingye	CHN	3		V5	V5	V5	V5	V5	0.83	28	9	+19
3	GOH Bee Hooi	MAS	1	0		4	V5	3	V5	0.33	18	22	-4
4	NOURI Sakineh	IRI	V5	2	V5		3	4	V5	0.5	24	24	0
5	FAWKES-KOTEVSKI Aleksandra	AUS	V5	1	1	V5		V5	V5	0.67	22	23	-1
6	LIM Victoria Ann Xiu Yan	SGP	4	1	V5	V5	4		V5	0.5	24	23	+1
7	DELOS SANTOS Jaymi	PHI	2	0	1	2	2	1		0	8	30	-22

Pool 4

Time: 11:00

Referee: GRYAZNOV Dmitriy (KAZ)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	ARORA Ena	IND		V5	V5	0	V5	V5	4	0.67	24	19	+5
2	ASSAF Petra	JOR	3		4	4	4	V5	3	0.17	23	27	-4
3	POURRAHMATI Mahsaossadat	IRI	2	V5		0	V5	V4	2	0.5	18	24	-6
4	CHOI Injeong	KOR	V5	V5	V5		V5	V5	V5	1	30	15	+15
5	TIEBPIA Sasithorn	THA	4	V5	2	4		V5	2	0.33	22	27	-5
6	NIEHLAH Anis Rohadatul	INA	0	2	3	4	3		1	0	13	29	-16
7	LIM Cheryl	SGP	V5	V5	V5	3	V5	V5		0.83	28	17	+11

Pool 5

Time: 11:00

Referee: ALAA L. Issa (IRQ)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	7	V/M	TS	TR	Ind
1	TAKHAMWONG Wijitta	THA		4	0	V5	3	4	V5	0.33	21	24	-3
2	YAMADA Ayumi	JPN	V5		1	V5	3	V5	V5	0.67	24	21	+3
3	KONG Man Wai Vivian	HKG	V5	V5		V5	V5	V5	V5	1	30	7	+23
4	RAHARDJA Rania Herlina	SGP	2	2	3		3	V5	V5	0.33	20	25	-5
5	ABDURAHMONOVA Albina	UZB	V5	V5	2	V5		3	3	0.5	23	23	0
6	ABDYL-KHAMITOVA Kamilia	KGZ	V5	3	0	4	V5		V5	0.5	22	26	-4
7	DEVI Kabita	IND	2	2	1	1	V4	4		0.17	14	28	-14

Pool 6

Time: 11:00

Referee: DOO Hwa Jung (KOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	SHIMOOKAWA Ayaka	JPN		V5	V5	V5	V5	V5	1	25	10	+15
2	ROJKOVA Veronika	UZB	4		1	V5	V5	V5	0.6	20	18	+2
3	ESTIMADA-GUINTO Anna Gabriella	PHI	3	V5		V5	4	3	0.4	20	18	+2
4	ABOU JAOUDEH Rita	LBN	1	1	3		2	3	0	10	25	-15
5	ABDUL RAHMAN Kiria Tikanah	SGP	0	4	V5	V5		V4	0.6	18	19	-1
6	CHU Ka Mong	HKG	2	3	V4	V5	3		0.4	17	20	-3

Pool 7

Time: 11:00

Referee: PHIMKAE0 Nuanchan (THA)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	BAKHTI Azam	IRI		4	0	3	V5	3	0.2	15	24	-9
2	PATTEN Emily	AUS	V5		1	V5	V5	V5	0.8	21	17	+4
3	LEE Hyein	KOR	V5	V5		V5	V5	V5	1	25	8	+17
4	NGUYEN Thi Trang	VIE	V5	3	1		V5	V5	0.6	19	19	0
5	HAN Sin Yu	TPE	4	2	4	4		2	0	16	25	-9
6	ALIBEKOVA Assel	KAZ	V5	3	2	2	V5		0.4	17	20	-3

Pool 8

Time: 11:00

Referee: LAM Chi Ming Andy (HKG)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	GU Dianna	AUS		V5	2	V5	V5	4	0.6	21	19	+2
2	PISTSOVA Ulyana	KAZ	4		V5	4	V5	V5	0.6	23	22	+1
3	LIN Sheng	CHN	V5	4		V5	V5	V4	0.8	23	10	+13
4	CHIU Chih-Ting	TPE	3	V5	0		V5	1	0.4	14	20	-6
5	MEGAWATI Megawati	INA	2	4	1	4		4	0	15	25	-10
6	NGUYEN Thi Nhu Hoa	VIE	V5	4	2	V2	V5		0.6	18	18	0

Pool 9

Time: 11:00

Referee: TABATA Yasuaki (JPN)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	MURIDOVA Tamila	GEO		V5	3	0	3	V5	0.4	16	23	-7
2	ALQUDAH Balqis	JOR	4		V5	1	0	3	0.2	13	23	-10
3	KHAKIMOVA Malika	UZB	V5	3		V5	0	V5	0.6	18	20	-2
4	HOU Guangjuan	CHN	V5	V5	4		V5	V5	0.8	24	12	+12
5	LIN Yik Hei Coco	HKG	V5	V5	V5	4		V5	0.8	24	11	+13
6	SINGH Jas Seerat Singh	IND	4	V5	3	2	3		0.2	17	23	-6

Pool 10

Time: 11:00

Referee: TALAFHA Ahmad Abdalla (JOR)

#	Name	Nat	1	2	3	4	5	6	V/M	TS	TR	Ind
1	AL SAADI Alanoud	UAE		1	V5	1	2	3	0.2	12	24	-12
2	YOSHIMURA Miho	JPN	V5		3	1	V5	2	0.4	16	18	-2
3	LIN Yen Chun	TPE	4	V5		1	V5	1	0.4	16	22	-6
4	SHIN A Lam	KOR	V5	V5	V5		V5	V2	1	22	6	+16
5	THANEE Korawan	THA	V5	2	4	2		4	0.2	17	22	-5
6	HSIEH Kaylin Sin Yan	HKG	V5	V5	V5	1	V5		0.8	21	12	+9